

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST

Ngày : 06 -9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Long Nhiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Thuận;
Ông Phạm Đình Duy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Nhữ Thật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn M6, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Bana; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn T, sinh năm 1945 và bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1957; Vợ: Đinh Thị N, sinh năm: 1997; con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; Bị cáo bị khởi tố và áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/4/2019, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Q:

Bà Phan Thị Ngọc H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

- Người bị hại:

Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lý Phùng L – Giám đốc Ban quản lý rừng

phòng hộ huyện Tây Sơn.

Địa chỉ: Khối PX, thị trấn PP, huyện T, tỉnh Bình Định.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Khối PX, thị trấn PP, huyện T, tỉnh Bình Định (có mặt).

- Người làm chứng:

+ NLC1, sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

+ NLC2, sinh năm 1967 (vắng).

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

+ NLC3, sinh năm 1978 (vắng).

Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định.

+ NLC4, sinh năm 1985 (vắng).

Địa chỉ: Thôn T2, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

+ NLC5, sinh năm 1972 (có mặt).

+ NLC6, sinh năm 1979 (có mặt).

+ NLC7, sinh năm 1990 (có mặt).

+ NLC8, sinh năm 1945(có mặt).

+ NLC9, sinh năm 1998 (có mặt).

Đồng trú: Thôn M6, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2016, Đinh Văn Q ở thôn M6, xã B, huyện T, Bình Định thấy khu rừng tự nhiên, chức năng phòng hộ thuộc tiểu khu 228, xã B, huyện T, Bình Định do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn quản lý, sử dụng vào mục đích phòng hộ (theo quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 09/03/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định) giáp với đám rẫy trồng đào và cây keo của mình tại khu vực có tục danh “Rẫy Ông B” thuộc thôn M6, xã B, huyện T, tương đối bằng phẳng, có nhiều cây bụi, dây leo và một số cây gai, lau lách, ngành ngạnh... mọc rải rác nên Q nảy sinh ý định chặt phá diện tích đất rừng này để làm nương rẫy. Đinh Văn Q đi bộ từ nhà mang theo rựa đến khu vực rừng tự nhiên chức năng phòng hộ thuộc lô 19d, khoảnh 6, tiểu khu 228 xã B, huyện T (theo bản đồ hiện trạng rừng năm 2015), Q dùng rựa chặt các cây leo, cây bụi, cây nhỏ trước rồi đốn hạ các cây lớn theo hướng từ đông sang tây trong khoảng thời gian 20 ngày, Q chặt cây trên diện tích rừng là 3.695m² sau đó tiếp tục chặt cây trên diện tích rừng là 767m², tổng diện tích rừng bị chặt phá là 4.462m². Khoảng 10 ngày sau, Q dùng hộp quẹt

ga đốt toàn bộ diện tích rừng đã chặt phá. Trong tháng 05/2016, Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn kiểm tra phát hiện, yêu cầu Q chấm dứt hành vi vi phạm nên chưa trồng gì trên diện tích đất rừng đã chặt phá.

Theo Thông báo số 227/TB-TTQH ngày 27/12/2017 của Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn tỉnh Bình Định kết luận thiệt hại về rừng do Đinh Văn Q gây ra được xác định: Địa điểm rừng bị thiệt hại là tại lô 2b.1 và lô 2a.2, khoảnh 6, tiểu khu 228, xã B, huyện T, Bình Định (theo bản đồ kiểm kê rừng năm 2016), tại lô 19d, khoảnh 6, tiểu khu 228, xã B, huyện T, Bình Định (theo bản đồ kiểm kê rừng năm 2015), với tổng diện tích rừng bị thiệt hại là 3.695m^2 , loại rừng bị thiệt hại là rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh có trạng thái rừng nghèo thuộc quy hoạch chức năng rừng phòng hộ, tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại $4,2\text{ m}^3$, hiện trường rừng tại thời điểm giám định cây rừng đã chặt hạ, gốc cây chặt đã khô mục, thực bì tái sinh cao khoảng 2m.

Theo Thông báo số 23/TB-TTQH ngày 26/01/2018 của Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn tỉnh Bình Định kết luận thiệt hại về rừng do Đinh Văn Q gây ra được xác định: Địa điểm rừng bị thiệt hại là tại lô 2a.1, khoảnh 6, tiểu khu 228, xã B, huyện T, Bình Định (theo bản đồ kiểm kê rừng năm 2016), tại lô 19d, khoảnh 6, tiểu khu 228, xã B, huyện T, Bình Định (theo bản đồ kiểm kê rừng năm 2015), với tổng diện tích rừng bị thiệt hại là 767m^2 , loại rừng bị thiệt hại là rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh có trạng thái rừng nghèo thuộc quy hoạch chức năng rừng phòng hộ, tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại $0,9\text{ m}^3$, hiện trường rừng tại thời điểm giám định toàn bộ cây rừng đã chặt hạ, đốt cháy, chỉ còn gốc chặt khô mục.

Ngày 11/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: Giá trị lâm sản, giá trị môi trường của rừng bị thiệt hại tại lô 19d, khoảnh 6, tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, với trữ lượng $5,1\text{ m}^3$ có giá trị là 3.870.900 đồng.

Vật chứng Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn đã thu giữ được: 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng có đặc điểm: chiều dài 81,5cm, gồm hai phần liền nhau lưỡi rựa và cán rựa. Lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, chiều dài 26cm, chiều rộng 3,5cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng tre, chiều dài 55,5cm, đường kính 2,7cm, hình dáng tròn, thẳng là rựa bị cáo Q đã sử dụng để chặt phá rừng. Đối với chiếc quẹt ga, sau khi đốt, Q đã vứt bỏ nên không thu giữ được.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn yêu cầu bị cáo Q bồi thường, khắc phục hậu quả đối với những thiệt hại tài sản trên diện tích rừng mà Q đã chặt phá.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKS-TS ngày 12/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định đã truy tố Đinh Văn Q về tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quyền công tố, luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đinh Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đinh Văn Q về tội hủy hoại rừng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức về mặt pháp lý có phần bị hạn chế, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục được 200.000 đồng nên đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đinh Văn Q mức án tù 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đinh Văn Q phải bồi thường thiệt hại tài sản đã gây ra cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn số tiền là 3.670.900 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng, chiều dài 81,5cm gồm 02 phần liền nhau lưỡi rựa và cán rựa. Lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, chiều dài 26cm, chiều rộng 3,5cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng tre, chiều dài 55,5cm, đường kính 2,7cm, hình dáng tròn, thẳng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/7/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Q là bà Phan Thị Ngọc H trình bày:

Thông nhất tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đinh Văn Q phạm tội “Hủy hoại rừng”. Sau khi phạm tội: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu; là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức về mặt nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế, sau khi phạm tội: Bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự. Với nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên, bị cáo có nơi

cư trú rõ ràng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo Đinh Văn Q được hưởng mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo, bị hại, người bào chữa không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình, kính mong sự khoan hồng của pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất để bị cáo có thời gian khắc phục hậu quả do bị cáo đã gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và công nhận cáo trạng truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và đã được thẩm vấn tại phiên tòa, HĐXX có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau:

Để mở rộng diện tích đất rẫy trồng hoa màu, khoảng tháng 5/2016, Đinh Văn Q ở thôn M6 – xã B – huyện T – Bình Định đến khu vực rừng tự nhiên, chức năng phòng hộ tại lô 19d, khoảnh 6, tiểu khu 228, xã B, huyện T, Bình Định (theo bản đồ kiểm kê rừng năm 2015) do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện T quản lý, sử dụng vào mục đích phòng hộ; bị cáo dùng rựa chặt hạ và đốt trái phép cây rừng trong khoảng 20 ngày với tổng diện tích là 4.462m², loại rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh, có trạng thái rừng nghèo, thuộc quy hoạch chức năng rừng phòng hộ, tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại 5,1m³; giá trị lâm sản, giá trị môi trường của rừng bị thiệt hại có giá trị là 3.870.900 đồng. Hành vi của Đinh Văn Q đã cấu thành tội

“Huỷ hoại rừng” với tình tiết định khung “Huỷ hoại rừng phòng hộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại Điều 189 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 thì với hành vi huỷ hoại rừng phòng hộ được quy định tại điểm b, khoản 3 có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm tù nhưng theo Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi năm 2017 thì hành vi của bị cáo thuộc điểm c khoản 1 Điều 243 thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Đây là quy định có lợi cho người phạm tội trong BLHS năm 2015. Căn cứ quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, nên áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo. Do đó, VKSND huyện Tây Sơn truy tố bị cáo về tội “*Huỷ hoại rừng*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ phá rừng trái phép là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn lấy đất để làm rẫy bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo mặc dù biết rõ việc phá rừng tự nhiên để làm nương rẫy là pháp luật cấm, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, gây thiệt hại lớn về môi trường sinh thái, ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý và bảo vệ rừng phòng hộ trên địa bàn huyện Tây Sơn. Do vậy cần xử lý bị cáo có mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; đã khắc phục được một phần hậu quả cho bị hại là 200.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 trong việc quyết định hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét

thấy: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; là người đồng bào dân tộc thiểu số và thuộc diện hộ nghèo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; có nơi cư trú rõ ràng để tạo điều kiện bị cáo tự cải tạo và sửa chữa lỗi lầm, có điều kiện làm ăn sinh sống xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn khấu trừ thu nhập.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Đinh Văn Q đã chặt phá rừng phòng hộ với tổng diện tích $4.462m^2$, với trữ lượng $5,1m^3$ có giá trị 3.870.900 đồng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã khắc phục được 200.000 đồng. Tại phiên tòa đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại mà bị cáo đã gây ra. Do đó, buộc bị cáo Đinh Văn Q phải bồi thường thiệt hại tài sản cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn số tiền là 3.870.900 đồng, được trừ 200.000 đồng đã bồi thường trước còn lại phải bồi thường số tiền là 3.670.900 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng, chiều dài 81,5cm gồm 02 phần liền nhau lưỡi rựa và cán rựa. Lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, chiều dài 26cm, chiều rộng 3,5cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng tre, chiều dài 55,5cm, đường kính 2,7cm, hình dáng tròn, thẳng là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/7/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

[7] Đối với các cán bộ, nhân viên của Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn và Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn được phân công quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ thuộc tiểu khu 228, thôn M6, xã B, huyện T để xảy ra sự việc Đinh Văn Q hủy hoại rừng tại tiểu khu này mà không phát hiện, ngăn chặn kịp thời dẫn đến diện tích rừng bị hủy hoại lớn, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Đinh Văn Q là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và là hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Q phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn Q 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã B, huyện T, tỉnh Bình Định nhận được bản án và Quyết định thi hành hình phạt.

Giao bị cáo Đinh Văn Q cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

* Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đinh Văn Q phải bồi thường thiệt hại tài sản cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định số tiền là 3.670.900 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành, nếu bên phải thi hành không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng, chiều dài 81,5cm gồm 02 phần liền nhau lưỡi rựa và cán rựa. Lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, chiều dài 26cm, chiều rộng 3,5cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng tre, chiều dài 55,5cm, đường kính 2,7cm, hình dáng tròn, thẳng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/7/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

* Về án phí: Bị cáo Đinh Văn Q được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Long Nhiên